

Số: 04/2026/QĐST-KDTM

Hưng Yên, ngày 12 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2026/TLST-KDTM ngày 12 tháng 6 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Tổng Công ty B;

Địa chỉ: Số x, phố L, phường C, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Việt T - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Phương A - Phó Giám đốc ban Kiểm soát tuân thủ - Pháp chế, Ông Phan D - Chuyên viên Ban Kiểm soát tuân thủ - Pháp chế và ông Phạm Tuấn A - Chuyên viên Ban giám định bồi thường hàng hải.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH H;

Địa chỉ: Số xxx, phố T, thôn số x (nay là thôn D), xã T, tỉnh Hưng Yên;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Hồng T - Phó giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty C;

Địa chỉ: Số xx, ngõ xx đường X, phường X, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn P - Tổng Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH H trả cho T số tiền 600.000.000 đồng (Công ty TNHH H đã thanh toán xong cho Tổng Công ty B vào ngày 04/8/2026).

2.2. Về án phí: Công ty TNHH H và Tổng Công ty B mỗi bên tự nguyện chịu 7.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm Tổng Công ty B đã nộp theo biên lai số 0003162 ngày 12/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên; trả lại Tổng Công ty B 15.800.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADSKV7 - Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ; HCTP./.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Phạm Thị Diệu Thúy**